

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2026-2027****Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 8****Thời gian làm bài: 90 phút****PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 ĐIỂM)****1. Phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng nhất. (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

Câu 1 (Lịch sử). Lãnh đạo cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (cuối thế kỷ XVIII) là giai cấp/tầng lớp nào sau đây?

- A. Tư sản và chủ nô. B. Quý tộc mới và nông dân.
C. Tầng lữ và quý tộc phong kiến. D. Đô hộ Pháp và tư sản.

Câu 2 (Lịch sử). Khẩu hiệu nổi tiếng “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” gắn liền với sự kiện lịch sử tiêu biểu nào sau đây?

- A. Cách mạng tư sản Anh.
B. Chiến tranh giành độc lập Bắc Mỹ.
C. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII.
D. Cách mạng công nghiệp ở Anh.

Câu 3 (Lịch sử). Phát minh kỹ thuật nào sau đây được xem là mở đầu cho Cách mạng công nghiệp ở Anh nửa sau thế kỷ XVIII?

- A. Máy hơi nước của Giêm Oát (1784).
B. Máy kéo sợi Giem-ni của Giêm Ha-gri-vơ (1764).
C. Đầu máy xe lửa của Xti-fen-xon (1814).
D. Máy dệt chạy bằng sức nước của Ác-crai (1769).

Câu 4 (Lịch sử). Đến cuối thế kỷ XIX, quốc gia duy nhất ở khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập dân tộc trước sự xâm lược của thực dân phương Tây là

- A. Xiêm (Thái Lan). B. Phi-líp-pin.
C. In-đô-nê-xi-a. D. Miến Điện (Mi-an-ma).

Câu 5 (Lịch sử). Trong cuộc xung đột Trịnh - Nguyễn (thế kỷ XVII - XVIII), ranh giới chia cắt Đại Việt thành Đàng Trong và Đàng Ngoài là dòng sông nào?

- A. Sông Mã. B. Sông Gianh (Quảng Bình).
C. Sông Bến Hải. D. Sông Thu Bồn.

Câu 6 (Lịch sử). Cuộc khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỷ XVIII do Nguyễn Hữu Cầu lãnh đạo còn có tên gọi dân gian là

- A. khởi nghĩa Chàng Lúa. B. khởi nghĩa Quận Hợ.
C. khởi nghĩa Ba Vành. D. khởi nghĩa Tây Sơn.

Câu 7 (Địa lý). Phần đất liền của Việt Nam nằm hoàn toàn trong vùng sinh thái - khí hậu nào sau đây?

- A. Vùng nội chí tuyến Bắc bán cầu. B. Vùng ngoại chí tuyến Bắc bán cầu.
C. Vùng ôn đới Bắc bán cầu. D. Vùng xích đạo Nam bán cầu.

Câu 8 (Địa lý). Tổng diện tích phần đất liền nước ta tính đến năm 2025 là

- A. 331,3 nghìn km². B. 450,5 nghìn km².
C. 200,8 nghìn km². D. 500,0 nghìn km².

Câu 9 (Địa lý). Dạng địa hình nào sau đây chiếm diện tích lớn nhất trên phần đất liền của nước ta?

- A. Đồng bằng châu thổ. B. Đồi núi thấp (dưới 1 000 m).
C. Núi cao trên 2 000 m. D. Băng nguyên cao nguyên.

Câu 10 (Địa lý). Dãy núi nào ở nước ta đóng vai trò là bức chắn tự nhiên ngăn ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc tràn sâu xuống phía Nam?

- A. Dãy Hoàng Liên Sơn. B. Dãy Trường Sơn Bắc.
C. Dãy Bạch Mã. D. Dãy Con Voi.

Câu 11 (Địa lý). Tài nguyên khoáng sản Việt Nam có đặc điểm chung nổi bật nào sau đây?

- A. Rất nghèo xơ xác, chỉ có 1 - 2 loại.
B. Phong phú, đa dạng nhưng phần lớn có trữ lượng trung bình và nhỏ.
C. Tất cả các mỏ đều có trữ lượng cực lớn hàng đầu thế giới.
D. Chỉ phân bố tập trung duy nhất ở đồng bằng.

Câu 12 (Địa lý). Các mỏ dầu mỏ và khí tự nhiên của nước ta hiện nay phân bố tập trung chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Thềm lục địa phía Nam. B. Vùng núi Tây Bắc.
C. Vùng trung du Bắc Bộ. D. Đồng bằng sông Hồng.

2. Phần trắc nghiệm đúng – sai (3,0 điểm)

Học sinh đọc đoạn thông tin ở từng câu, đánh dấu X vào ô ĐÚNG hoặc SAI tương ứng với các mệnh đề A, B, C, D (Mỗi câu gồm 4 ý, đúng 01 ý được 0,25đ; đúng 02 ý được 0,5đ; đúng 03 ý được 0,75đ; đúng 04 ý được 1,0đ):

Câu 1 (Lịch sử). Đọc đoạn tư liệu sau đây về Cách mạng công nghiệp ở Anh:

"Vào giữa thế kỉ XVIII, nước Anh hội tụ đủ những tiền đề để tiến hành cách mạng công nghiệp: vốn (tư bản), nhân công và sự phát triển kỹ thuật. Vì vậy, cách mạng công nghiệp diễn ra đầu tiên ở Anh, trước hết là trong ngành dệt với sự ra đời của máy kéo sợi Gien-ni (1764), sau đó lan ra các ngành khác như giao thông vận tải, luyện kim,... Năm 1769, R. Ác-crai phát minh ra máy kéo sợi chạy bằng sức nước. Đến năm 1771, ông đã xây dựng xưởng dệt đầu tiên ở nước Anh bên bờ sông chảy xiết ở thành phố Man-che-xơ. Năm 1784, Giêm Oát đã phát minh ra máy hơi nước. Từ đó, các nhà máy có thể xây dựng ở bất cứ nơi nào thuận lợi."

Mệnh đề	Đúng	Sai
A. Cách mạng công nghiệp diễn ra đầu tiên ở nước Anh vào giữa thế kỉ XVIII, bắt đầu từ ngành công nghiệp dệt.		
B. Phát minh máy kéo sợi Gien-ni (1764) là thành tựu khởi đầu cho quá trình cơ khí hóa sản xuất ở Anh.		
C. Máy hơi nước do R. Ác-crai phát minh năm 1769 đã giúp các nhà máy chủ động xây dựng ở mọi vị trí.		
D. Trước khi phát minh máy hơi nước ra đời, các xưởng dệt ở Anh hoàn toàn không phụ thuộc vào nguồn nước.		

Câu 2 (Lịch sử). Đọc đoạn tư liệu sau đây về công cuộc khai phá vùng đất phía Nam thời các chúa Nguyễn:

"Ở những vùng đất mới, các chúa Nguyễn đã tổ chức đơn vị hành chính, bộ máy cai trị và quản lý dân đinh, ruộng đất, đặt ra các loại thuế, lập các trạm thu thuế. Các chúa Nguyễn còn có nhiều chính sách khuyến khích nhân dân khai hoang như: cấp công cụ sản xuất, miễn giảm thuế, cho phép họ được sở hữu ruộng đất khai khẩn được,... Nhờ đó, diện tích canh tác được mở rộng, làng xóm mới hình thành, dân cư đông đúc hơn. Để thúc đẩy buôn bán phát triển, các chúa Nguyễn cho đào kênh để thuyền bè thuận tiện đi lại, lập ra các thương cảng, cho phép thuyền buôn nước ngoài đến giao thương... Trong công cuộc khai phá vùng đất phía Nam, thời các chúa Nguyễn, sau đó là thời Tây Sơn (trong các thế kỷ XVII – XVIII) đã rất chú trọng việc thực thi chủ quyền đối với các đảo, quần đảo ở Biển Đông. Đặc biệt, hoạt động khai thác và xác lập chủ quyền tại hai quần đảo lớn là quần

đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa được thực hiện có tổ chức, hệ thống và liên tục thông qua đội Hoàng Sa và đội Bắc Hải."

Mệnh đề	Đúng	Sai
A. Các chúa Nguyễn ban hành chính sách cấp công cụ, miễn giảm thuế và cho sở hữu ruộng đất để khuyến khích khai hoang.		
B. Việc thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thế kỷ XVII - XVIII được thực hiện liên tục qua đội Hoàng Sa và đội Bắc Hải.		
C. Các thương cảng sầm uất ở phía Nam chỉ bắt đầu xuất hiện từ giữa thế kỷ XIX khi nhà Nguyễn thống nhất đất nước.		
D. Chính quyền chúa Nguyễn thi hành chính sách "bế quan tỏa cảng", cấm hoàn toàn thương nhân nước ngoài đến buôn bán.		

Câu 3 (Địa lý). Đọc đoạn thông tin sau đây về đặc điểm địa hình Việt Nam:

"Địa hình đồi núi chiếm tới 3/4 diện tích phần đất liền, nhưng chủ yếu là đồi núi thấp. Địa hình núi cao trên 2 000 m chỉ chiếm 1% diện tích cả nước. Đồi núi nước ta chạy dài 1 400 km, từ Tây Bắc tới Đông Nam Bộ. Nhiều vùng núi lan ra sát biển hoặc bị biển nhấn chìm một phần tạo thành các đảo, quần đảo (như vùng biển Hạ Long, Quảng Ninh trong vịnh Bắc Bộ). Địa hình đồng bằng chỉ chiếm 1/4 diện tích phần đất liền và chia thành nhiều khu vực; điển hình là dải đồng bằng duyên hải miền Trung, bị đồi núi ngăn cách thành nhiều đồng bằng nhỏ. Địa hình nước ta có hai hướng chính là tây bắc – đông nam và hướng vòng cung. Hướng tây bắc – đông nam điển hình là các dãy núi: Con Voi, Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc,... Hướng vòng cung thể hiện rõ nhất ở vùng núi Đông Bắc."

Mệnh đề	Đúng	Sai
A. Đồi núi chiếm 3/4 diện tích đất liền nước ta, kéo dài từ Tây Bắc đến Đông Nam Bộ, chủ yếu là đồi núi thấp.		
B. Địa hình núi nước ta có hai hướng chính là tây bắc – đông nam và hướng vòng cung.		
C. Vùng núi cao trên 2 000 m chiếm tới 10% tổng diện tích phần đất liền của Việt Nam.		
D. Dãy Hoàng Liên Sơn và Trường Sơn Bắc là những dãy núi tiêu biểu có hướng núi hình vòng cung.		

3. Phần trắc nghiệm trả lời ngắn (1,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2 thuộc phân môn Địa lý. (Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm)

Câu 1 (Địa lý). Dựa vào kiến thức đã học trong bài Vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ Việt Nam, em hãy cho biết chiều dài đường bờ biển của nước ta kéo dài từ Quảng Ninh đến An Giang là bao nhiêu kilômét?

Trả lời:

Câu 2 (Địa lý). Tỉnh nào ở nước ta hiện nay sở hữu bể than an-tra-xít có trữ lượng lớn nhất và chất lượng tốt nhất cả nước?

Trả lời:

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

Câu 1 (Lịch sử - 1,5 điểm).

Trình bày kết quả, ý nghĩa lịch sử và tác động của Cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỷ XVIII – giữa thế kỷ XIX) đối với sản xuất và đời sống xã hội. Từ những kiến thức đã học, em hãy nêu 01

phát minh kỹ thuật thời kỳ này vẫn đang giữ vai trò nền tảng cực kỳ quan trọng trong đời sống/sản xuất hiện đại ngày nay và giải thích ngắn gọn lý do?

Câu 2 (Địa lý - 1,5 điểm).

Phân tích ảnh hưởng của vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam. Là một học sinh đang sinh sống và học tập tại tỉnh Khánh Hòa, em hãy đề xuất 02 hành động cụ thể, thiết thực để góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường biển đảo tại địa phương em?

--- HẾT---

**DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG**

GIÁO VIÊN

.....

**ĐÁP ÁN, HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM
TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2026-2027
Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 8**

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 ĐIỂM)

1. Phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm - Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm):

C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12
A	C	B	A	B	B	A	A	B	C	B	A

2. Phần trắc nghiệm đúng – sai (3,0 điểm):

Quy tắc quy đổi điểm cho từng câu hỏi Đúng - Sai (1,0 điểm / câu):

- Đúng 01 ý: 0,25 điểm | Đúng 02 ý: 0,5 điểm | Đúng 03 ý: 0,75 điểm | Đúng 04 ý: 1,0 điểm.

Câu 1 (Lịch sử):

Ý	Đáp án	Giải thích chi tiết
A	ĐÚNG	Cách mạng công nghiệp ở Anh diễn ra từ giữa thế kỷ XVIII, khởi đầu ở ngành dệt.
B	ĐÚNG	Máy kéo sợi Gien-ni (1764) mở đầu cho việc dùng máy móc thay thế lao động tay chân.
C	SAI	Máy hơi nước do Giêm Oát phát minh năm 1784 (không phải Ác-crai phát minh năm 1769).
D	SAI	Trước khi có máy hơi nước, các xưởng dệt phụ thuộc vào sức nước nên phải đặt bên bờ sông chảy xiết.

Câu 2 (Lịch sử):

Ý	Đáp án	Giải thích chi tiết
A	ĐÚNG	Chúa Nguyễn khuyến khích khai hoang bằng việc cấp công cụ, miễn giảm thuế, cho sở hữu ruộng đất.
B	ĐÚNG	Đội Hoàng Sa và Bắc Hải được thành lập để thực thi chủ quyền

		Hoàng Sa, Trường Sa có hệ thống.
C	SAI	Nông Nại Đại Phố, Gia Định, Hà Tiên phát triển sầm uất từ thế kỷ XVII - XVIII thời các chúa Nguyễn.
D	SAI	Các chúa Nguyễn cho mở thương cảng, khuyến khích thương nhân nước ngoài đến giao thương.

Câu 3 (Địa lý):

Ý	Đáp án	Giải thích chi tiết
A	ĐÚNG	Địa hình đồi núi chiếm 3/4 diện tích đất liền, chủ yếu là đồi núi thấp dưới 1 000m.
B	ĐÚNG	Hai hướng chính của địa hình núi nước ta là tây bắc – đông nam và hướng vòng cung.
C	SAI	Địa hình núi cao trên 2 000 m chỉ chiếm 1% (không phải 10%) diện tích đất liền cả nước.
D	SAI	Dãy Hoàng Liên Sơn và Trường Sơn Bắc có hướng tây bắc - đông nam (hướng vòng cung ở vùng Đông Bắc).

3. Phần trắc nghiệm trả lời ngắn (1,0 điểm - Mỗi câu đúng được 0,5 điểm):

Câu 1 (Địa lý): Đáp án: 3 260 km (hoặc 3260 km).

→ Điểm: 0,5 điểm nếu ghi chính xác con số 3 260 km (chấp nhận có hoặc không ghi đơn vị km).

Câu 2 (Địa lý): Đáp án: Tỉnh Quảng Ninh (hoặc Quảng Ninh).

→ Điểm: 0,5 điểm nếu nêu đúng tên tỉnh Quảng Ninh.

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

Câu	Nội dung đáp án & Hướng dẫn chấm chi tiết	Điểm
Câu 1 (1,5đ)	a) Kết quả và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng công nghiệp: - Thay thế lao động thủ công bằng máy móc, làm tăng năng suất lao động vượt bậc.	0,25đ
	- Thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển nhanh chóng, làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản (hình thành các trung tâm công nghiệp và đô thị lớn).	0,25đ
	b) Tác động về mặt xã hội: - Hình thành 2 giai cấp cơ bản của xã hội tư bản: Giai cấp tư sản (nắm tư liệu sản xuất) và giai cấp vô sản (làm thuê).	0,25đ
	- Mâu thuẫn giữa tư sản và vô sản ngày càng sâu sắc, dẫn đến các cuộc đấu tranh của công nhân.	0,25đ
	c) Liên hệ thực tế: - Học sinh nêu đúng 01 phát minh (Ví dụ: Động cơ hơi nước / máy hơi nước, mạng lưới đường sắt / đầu máy xe lửa, kỹ thuật luyện kim/sản xuất thép...).	0,25đ
	- Giải thích hợp lý: Mặc dù đã cải tiến hiện đại, nguyên lý động cơ nhiệt và hạ tầng giao thông đường sắt vẫn là mạch máu giao thông và năng lượng không thể thiếu của nền kinh tế thế giới hiện đại.	0,25đ
Câu 2 (1,5đ)	a) Phân tích ảnh hưởng của vị trí địa lý & lãnh thổ đến khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa: - Tính chất nhiệt đới: Nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến Bắc	0,5đ

	<p>bán cầu → nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, nhiệt độ trung bình năm cao trên 20°C (0,25đ).</p> <p>- Tính chất ẩm: Giáp Biển Đông rộng lớn, các khối khí di chuyển qua biển mang lại lượng mưa lớn (1500 - 2000 mm/năm) và độ ẩm cao trên 80% (0,25đ).</p> <p>- Tính chất gió mùa: Nằm trong khu vực hoạt động của gió mùa châu Á, một năm có 2 mùa gió rõ rệt (gió mùa đông lạnh khô/ẩm và gió mùa hạ nóng ẩm) làm khí hậu phân hóa đa dạng (0,5đ).</p>	<p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>
	<p>b) Liên hệ thực tế hành động ứng phó BĐKH tại Khánh Hòa:</p> <p>- Học sinh đề xuất được 02 hành động cụ thể, phù hợp lứa tuổi (mỗi ý đúng được 0,25đ):</p> <p>+ Hành động 1: Tích cực tham gia hoạt động trồng cây xanh, bảo vệ rừng ngập mặn ven biển Khánh Hòa (Nha Trang, Cam Ranh, Vân Phong).</p> <p>+ Hành động 2: Không vứt rác thải nhựa ra bãi biển, tiết kiệm điện nước tại trường học/gia đình, tham gia tuyên truyền bảo vệ môi trường biển đảo.</p>	<p>0,5đ</p>

.....

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2026-2027
Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 8

TT	Chương/Chủ đề	Nội dung / Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng số câu			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận			Mức độ			
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
I	PHẦN LỊCH SỬ		6	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	1	7	1	1	50,0%
1	Châu Âu và Bắc Mỹ (XVI - XVIII)	Bài 1. Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh 13 thuộc địa	1												1			2,5%
2		Bài 2. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII	1												1			2,5%
3		Bài 3. Cách mạng công nghiệp (XVIII - XIX)	1				1							1	1	1	1	27,5%
4	Đông Nam Á (XVI - XIX)	Bài 4. Đông Nam Á từ nửa sau thế kỷ XVI đến XIX	1												1			2,5%
5	Việt Nam (XVI - XVIII)	Bài 5. Xung đột Nam - Bắc triều và Trịnh - Nguyễn	1												1			2,5%
6		Bài 6. Khai phá vùng đất phía Nam (XVI - XVIII)				1									1			10,0%
7		Bài 7. Khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỷ XVIII	1												1			2,5%

II	PHẦN ĐỊA LÍ		6	0	0	0	1	0	0	2	0	0	0	1	6	3	1	50,0%
1	Vị trí, địa hình, khoáng sản VN	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam	2							1				1	2	1	1	25,0%
2		Bài 2. Địa hình Việt Nam	2				1								2	1	0	15,0%
3		Bài 3. Khoáng sản Việt Nam	2							1					2	1	0	10,0%
	TỔNG SỐ CÂU	10 bài (Sử + Địa)	12	0	0	1	2	0	0	2	0	0	0	2	13	4	2	19 câu
	TỔNG SỐ ĐIỂM	10,0 điểm	3,0	0	0	1,0	2,0	0	0	1,0	0	0	0	3,0	4,0	3,0	3,0	10,0đ
	TỈ LỆ % ĐIỂM	100%	30%	0%	0%	10%	20%	0%	0%	10%	0%	0%	0%	30%	40%	30%	30%	100%

Ghi chú ma trận:

- Phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn: gồm 12 câu (6 Lịch sử, 6 Địa lý), mỗi câu 0,25 điểm = 3,0 điểm (Mức độ Nhận biết).
- Phần trắc nghiệm đúng - sai: gồm 03 câu (2 Lịch sử, 1 Địa lý), mỗi câu gồm 4 ý A-B-C-D (2 Đúng, 2 Sai). Mỗi ý đúng 0,25 điểm, 1 câu hoàn chỉnh 1,0 điểm = 3,0 điểm.
- Phần trắc nghiệm trả lời ngắn: gồm 02 câu Địa lý, mỗi câu 0,5 điểm = 1,0 điểm (Mức độ Thông hiểu).
- Phần tự luận: gồm 02 câu (1 Lịch sử 1,5đ, 1 Địa lý 1,5đ) = 3,0 điểm (Mức độ Vận dụng).
- Tổng tỉ lệ mức độ đánh giá: **40% Nhận biết (4,0đ) - 30% Thông hiểu (3,0đ) - 30% Vận dụng (3,0đ).**

.....

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2026-2027**

Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 8

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã tách theo mức độ Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng)	TNKQ Nhiều lựa chọn	TNKQ Đúng - Sai	TNKQ Trả lời ngắn	Tự luận
I	PHẦN LỊCH SỬ						
1	Châu Âu và Bắc Mỹ (XVI - XVIII)	Bài 1. Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ	Nhận biết: - Nêu được giai cấp lãnh đạo, hình thức và mục tiêu của Chiến tranh giành độc lập 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Nhận biết các mốc sự kiện chính bùng nổ cuộc chiến tranh.	1 câu (Câu 1)			

			<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nguyên nhân, kết quả và ý nghĩa lịch sử của cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ. 				
2		Bài 2. Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nguyên nhân sâu xa và nguyên nhân trực tiếp bùng nổ Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII. - Nhận biết khẩu hiệu nổi tiếng “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kết quả, ý nghĩa lịch sử và tính chất triệt để của Cách mạng tư sản Pháp. 	1 câu (Câu 2)			
3		Bài 3. Cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỷ XVIII – giữa thế kỷ XIX)	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của Cách mạng công nghiệp ở Anh (máy kéo sợi Gien-ni, máy hơi nước Giêm Oát, đầu máy xe lửa,...). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu và phân tích được tác động của Cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống xã hội. - Đánh giá được sự chuyển biến về giai cấp (tư sản, vô sản). <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên hệ thực tế về vai trò nền tảng của các phát minh công nghiệp XVIII - XIX đối với đời sống hiện đại. 	1 câu (Câu 3)	1 câu (Câu 1 Đ-S) (4 ý Đ/S)		1 câu (Câu 1 TL) (1,5đ)
4	Đông Nam Á (XVI - XIX)	Bài 4. Đông Nam Á từ nửa sau thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét chính trong quá trình xâm nhập của các nước tư bản phương Tây vào khu vực Đông Nam Á. - Nhận biết quốc gia duy nhất giữ được độc lập ở Đông Nam Á (Xiêm). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân. 	1 câu (Câu 4)			
5	Việt Nam (XVI - XVIII)	Bài 5. Xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc và ranh giới chia cắt Đàng Trong - Đàng Ngoài (sông Gianh). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên nhân bùng nổ, diễn biến chính và hệ quả của cuộc xung đột Trịnh - Nguyễn. 	1 câu (Câu 5)			

6		Bài 6. Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XVIII	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được chính sách khuyến khích khai hoang, mở mang thương cảng của các chúa Nguyễn. - Nhận biết vai trò của đội Hoàng Sa và đội Bắc Hải trong việc xác lập, thực thi chủ quyền tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày khái quát quá trình khai phá vùng đất phía Nam và ý nghĩa đối với lãnh thổ Đại Việt. 		1 câu (Câu 2 Đ-S) (4 ý Đ/S)		
7		Bài 7. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỷ XVIII	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được bối cảnh lịch sử bùng nổ phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỷ XVIII. - Nhận biết tên các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu (khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu - Quận Hợ, Nguyễn Danh Phương, Hoàng Công Chất,...). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được kết quả, ý nghĩa lịch sử và tác động của phong trào đối với sự suy yếu của tập đoàn phong kiến Trịnh. 	1 câu (Câu 6)			
II	PHẦN ĐỊA LÍ						
1	Vị trí, địa hình, khoáng sản Việt Nam	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí (vùng nội chí tuyến Bắc bán cầu, tiếp giáp, tọa độ) và phạm vi lãnh thổ (diện tích đất liền 331,3 nghìn km², vùng biển, vùng trời). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa và sự phân hóa tự nhiên Việt Nam. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất giải pháp/hành động cụ thể của học sinh tại địa phương (Khánh Hòa) nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai. 	2 câu (Câu 7, 8)		1 câu (Câu 1 TLN)	1 câu (Câu 2 TL) (1,5đ)
2		Bài 2. Địa hình Việt Nam	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các đặc điểm chung của địa hình Việt Nam (3/4 diện tích đồi núi thấp, 2 hướng núi chính: tây bắc - đông nam và vòng cung). - Nhận biết đặc điểm địa hình các khu vực đồi núi, đồng bằng, bờ biển. <p>Thông hiểu:</p>	2 câu (Câu 9, 10)	1 câu (Câu 3 Đ-S) (4 ý Đ/S)		

			- Phân tích và chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên và hoạt động phát triển kinh tế.				
3		Bài 3. Khoáng sản Việt Nam	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam (phong phú, đa dạng, phần lớn trữ lượng trung bình và nhỏ). - Nhận biết phân bố các loại khoáng sản chính (than đá ở Quảng Ninh, dầu mỏ ở thềm lục địa phía Nam,...). <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vấn đề khai thác và sử dụng hợp lí, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản quốc gia. 	2 câu (Câu 11, 12)		1 câu (Câu 2 TLN)	